

Bản án số: 203/2023/KDTM-ST

Ngày: 26-9-2023

V/v “tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Lê Diễm Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa
2. Bà Nguyễn Thị Liên

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2023/TLST-KDTM ngày 12 tháng 4 năm 2023 về: “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 590/2023/QĐXXST-KDTM ngày 29 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại V**

Địa chỉ trụ sở chính: phường L, quận B, Thành phố H;

Địa chỉ liên hệ: Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Ông Giản Thanh H hoặc ông Trần Huỳnh L; địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà A Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, theo giấy ủy quyền số 2201/2023/UQ-PGD ngày 7/4/2023 (*Ông H có mặt, ông L vắng mặt*)

Bị đơn: **Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K**

Địa chỉ trụ sở chính: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; do ông Trần Thanh L là người đại diện theo pháp luật (*vắng mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trần Thanh L**, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: Kối phố Ng, phường Đ, thị xã Đ1, tỉnh Q (*Ông L vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn Khởi kiện, bản tự Khai, các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công Khai chứng cứ và biên bản Không tiến hành hòa giải được, đại diện nguyên đơn trình bày:

Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K (sau đây gọi là Công ty K) có ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng V (sau đây gọi là Ngân hàng) theo hợp đồng cho vay hạn mức số Q.11/21217 ngày 16/8/2021, số tiền hạn mức cho vay là 300.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động xây dựng chuyên dụng Kác. Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty K theo Kế ước nhận nợ lần 01 số: Q11/21217 ngày 16/8/2021 với số tiền cho vay 300.000.000 đồng, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 16,4%. Khoản tín dụng cấp cho Công ty K được bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản cá nhân của ông Trần Thanh L theo Hợp đồng bảo lãnh số Q11/21217/HDBL ngày 16/8/2021. Khoản tín dụng cấp cho Công ty K Không thực hiện bảo đảm bằng tài sản thế chấp, Không đăng ký giao dịch bảo đảm. Trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty K không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, nghĩa vụ bảo lãnh, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ, làm việc với Công ty K và ông Trần Thanh L để yêu cầu trả nợ, thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh nhưng các bên vẫn cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh thực hiện nghĩa vụ. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K phải thực hiện nghĩa vụ trả ngay cho Ngân hàng V số tiền nợ tạm tính đến ngày 4/8/2023 là 366.429.822 đồng, gồm: nợ gốc là 244.197.378 đồng, lãi trong hạn: 8.018.926 đồng; lãi quá hạn: 112.767.914 đồng; lãi chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn: 1.445.604 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số Q11/21217 ngày 16/08/2021 và Kế ước nhận nợ số Q11/21217 ngày 16/8/2021. Ngoài ra Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn theo các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng. Trường hợp Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K không thanh toán theo yêu cầu nêu trên, ông Trần Thanh L phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên theo hợp đồng bảo lãnh đã ký.

Bị đơn – Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Thanh L mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và Không có bất cứ ý kiến trình bày hay ý kiến phản đối nào đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Giản Thanh Hiếu trình bày:

Tính đến ngày 26/9/2023, Công ty K còn nợ Ngân hàng số tiền 370.189.832 đồng. Trong đó, nợ gốc: 244.197.378 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.621.717 đồng, nợ lãi quá hạn: 121.665.246 đồng, lãi chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn: 705.491 đồng. Yêu cầu Công ty K phải trả một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và phải trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/9/2023 theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp Công ty K không thanh toán theo yêu cầu nêu trên, ông Trần Thanh L có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay theo hợp đồng bảo lãnh đã ký.

Công ty K và ông Trần Thanh L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tố tụng của đương sự, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong vụ án và trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán các khoản tiền tính đến ngày 26/9/2023 là 370.189.832 đồng. Trong đó, nợ gốc: 244.197.378 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.621.717 đồng, nợ lãi quá hạn: 121.665.246 đồng, lãi chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn: 705.491 đồng. Xét thấy, các khoản lãi nguyên đơn tính đúng theo quy định của Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Do yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K phải trả số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng cho vay hạn mức số Q.11/21217 ngày 16/8/2021, mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động xây dựng chuyên dụng Kác. Công ty K có trụ sở tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn - Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Thanh L mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về pháp luật nội dung:

[2.1] Xét nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 26/9/2023 là: 370.189.832 đồng:

Căn cứ vào hợp đồng cho vay hạn mức số Q11/21217 ngày 16/8/2021, khế ước nhận nợ lần 01/số: Q11/21217 ngày 16/8/2021, trình bày của người đại diện nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án thì Công ty K có ký hợp đồng tín dụng vay của Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với hạn mức cho vay là 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Lãi suất cho vay quy định cụ thể tại từng khế ước nhận nợ. Tại khế ước nhận nợ lần 01, số tiền cho vay là 300.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 16.4%/năm cố

định trong vòng 01 tháng, sau đó sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần theo quy định của Ngân hàng. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ tại Kế ước nhận nợ lần 01. Công ty K chỉ trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 55.802.622 đồng, nợ lãi 4.435.494 đồng. Tính đến ngày 26/9/2023, Công ty K còn nợ Ngân hàng số tiền 370.189.832 đồng. Trong đó, nợ gốc: 244.197.378 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.621.717 đồng, nợ lãi quá hạn: 121.665.246 đồng, lãi chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn: 705.491 đồng. Việc Công ty K chậm thanh toán trong thời gian dài đã ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng V. Do vậy, Ngân hàng yêu cầu Công ty K phải trả ngay một lần toàn bộ số tiền trên và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 27/9/2023 cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nợ là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Tại Hợp đồng bảo lãnh số Q11/21217/HDBL ngày 16/8/2021, ký giữa ông Trần Thanh L (bên bảo lãnh) và Ngân hàng Thương mại V (bên nhận bảo lãnh), ông Trần Thanh L đồng ý bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản của mình để thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của bên được bảo lãnh là Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K đối với Ngân hàng trong Hợp đồng cho vay hạn mức số Q.11/21217 bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, các Kế ước nhận nợ và các văn bản liên quan của hợp đồng này, có nghĩa vụ thay bên được bảo lãnh thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của bên được bảo lãnh đối với Ngân hàng. Do đó, việc Ngân hàng yêu cầu nêu đến hạn mà Công ty K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên bảo lãnh là ông Trần Thanh L phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty K là phù hợp với quy định tại Điều 335, 339, 342 Bộ luật dân sự 2015 nên có căn cứ chấp nhận.

Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận do ý kiến này phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về án phí: Do nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 18.509.492 đồng.

Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.282.470 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0032516 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39; điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 273, Khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 91, 95, Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào 335, 339, 342 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn - Ngân hàng V:

1.1 Buộc Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V số tiền 370.189.832 (ba trăm bảy mươi triệu một trăm tám mươi chín ngàn tám trăm ba mươi hai) đồng. Trong đó, nợ gốc: 244.197.378 (hai trăm bốn mươi bốn triệu một trăm chín mươi bảy ngàn ba trăm bảy mươi tám) đồng, nợ lãi trong hạn: 3.621.717 (ba triệu sáu trăm hai mươi một ngàn bảy trăm mười bảy) đồng, nợ lãi quá hạn: 121.665.246 (một trăm hai mươi một triệu sáu trăm sáu mươi lăm ngàn hai trăm bốn mươi sáu) đồng, lãi chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn: 705.491 (bảy trăm lẻ năm ngàn bốn trăm chín mươi một) đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 27/9/2023, Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay hạn mức số Q11/21217 ngày 16/8/2021, khế ước nhận nợ lần 01/số: Q11/21217 ngày 16/8/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Phương thức và thời hạn trả:

Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Trường hợp Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K không thanh toán hoặc thanh toán Không đầy đủ số nợ nêu trên thì ông Trần Thanh L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng V theo cam kết tại hợp đồng bảo lãnh Q11/21217/HDBL ngày 16/8/2021.

2/ Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 18.509.492 (mười tám triệu năm trăm lẻ chín ngàn bốn trăm chín mươi hai) đồng do Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K phải chịu toàn bộ.

Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.282.470 (tám triệu hai trăm tám mươi hai ngàn bốn trăm bảy mươi) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0032516 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3/ Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng V được quyền Káng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Xây dựng K và ông Trần Thanh L vắng mặt được quyền Káng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền Káng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Lê Diễm Thúy

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

